

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH TƯỜNG
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 87/2022/HS-ST
Ngày: 30-11-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG - TỈNH VĨNH PHÚC

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trường Sơn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Triển
2. Ông Phùng Văn Thông

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Lan Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường - tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Đạo - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2022, tại Hội trường UBND xã Bồ Sao, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc, Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 82a/2022/TLST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 92/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T; Sinh ngày 28/01/1967; Nơi ĐKKHKT: Thôn M, xã B, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 06/10; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông: Nguyễn Hải B, sinh năm 1936 và bà Đào Thị A sinh năm 1942; Vợ: Nguyễn Thị B sinh năm 1971; Con: Có 03 con (lớn nhất sinh năm 1991, nhỏ nhất sinh năm 2000); Tiền án: 01. Tại Bản án số 44/HSST ngày 29/4/2020, Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì xử 27 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, T đã chấp hành xong án phí của bản án, ngày 19/12/2021, T đã chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương sinh sống.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: 04, cụ thể:

- Tại Bản án số 14/HSST ngày 29/8/1998, Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường xử 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, T đã chấp hành xong án phí, ngày 08/4/2002 và đã chấp hành xong án phạt tù, hiện nay đã được xóa án tích.

- Tại Bản án số 31/HSST ngày 12/6/2008, Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường xử 07 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 14 tháng từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có”, T đã chấp hành xong án phí ngày 19/8/2008 và thời gian thử thách của Bản án trên, hiện nay đã được xóa án tích.

- Năm 2009, bị UBND huyện Vĩnh Tường ra Quyết định số 2174/QĐ_CT ngày 20/10/2009 về việc đưa đối tượng nghiện ma túy vào cơ sở chữa bệnh, ngày 20/10/2011 được Trung tâm giáo dục – lao động xã hội thuộc Sở lao động – TB&XH Vĩnh Phúc cấp giấy chứng nhận hoàn thành cai nghiện.

- Tại Bản án số 37/HSST ngày 25/3/2014, Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì xử 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, T đã chấp hành xong án phí ngày 30/6/2014 và chấp hành xong án phạt tù, hiện nay đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/8/2022 đến ngày 05/9/2022 chuyển tạm giam, đến nay có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1982; Trú tại: Khu 2, xã Sô, thành phố V, tỉnh Phú Thọ (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00, ngày 30/8/2022, Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1982, trú tại : xã S, thành phố V, tỉnh Phú Thọ đang ở nhà thì nảy sinh nhu cầu muốn sử dụng ma túy Hêroine. Do biết Nguyễn Văn T bán ma túy nên Đ đã sử dụng số thuê bao 0374.072.382 được lắp trong chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen gọi đến thuê bao 0349.298.062 được lắp trong chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen của T hỏi “Anh có không để em cái năm ”, T hiểu ý Đ muốn mua ma túy Heroine của T với giá 500.000đồng. Do T có sẵn ma túy nên nhận lời và nói “ Có ” Đ tiếp tục nói “ Giờ em xuống nhà anh nhé ”, T trả lời “Ừ”. Sau đó Đ đi từ nhà ra ngoài đường và đi nhờ xe mô tô của người đi đường (Đ không quen biết người này) xuống khu vực xã Bồ Sao thì Đ xuống xe rồi đi bộ đến trước cửa nhà T. Khi Đ đến nơi thì T nhìn thấy nên đi từ trong nhà ra gặp Đ, tại đây Đ lấy ra 01 tờ tiền polime mệnh giá 500.000 đồng từ trong túi quần đang mặc ra đưa cho T, T hiểu ý đó là tiền Đ mua ma túy của T nên T cầm tiền cất vào túi quần bên trái phía trước đang mặc. Khi T vừa cất

tiền xong và chuẩn bị lấy ma túy ra đưa cho Đ thì đúng lúc đó tổ công tác Công an huyện Vĩnh Tường đến kiểm tra phát hiện bắt quả tang T có hành vi bán trái phép ma túy cho Đ.

Vật chứng thu giữ gồm:

- Thu trong túi quần bên phải phía trước T đang mặc 01 gói nhỏ bọc bên ngoài bằng nilon màu đen, mở ra kiểm tra bên trong có 01 lớp giấy trắng kim loại chứa chất bột, cục màu trắng, T khai nhận đó là gói ma túy heroin của T cất giấu với mục đích để bán cho Đ thì bị bắt quả tang, tang vật được niêm phong vào 01 phong bì thư theo đúng quy định pháp luật, ký hiệu A1.

- Thu trong túi quần bên trái phía trước Tuấn đang mặc 01 tờ tiền polyme mệnh giá 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) T khai nhận đây là tiền T nhận của Đ để bán ma túy cho Đ.

- Thu trong túi quần bên phải phía trước T đang mặc một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0349.298.062.

- Thu của Đ một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0374.072.382.

Căn cứ hành vi bán trái phép chất ma túy của Nguyễn Văn T, cùng ngày Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của T tại xã Bồ Sao. Quá trình khám xét không phát hiện thu giữ đồ vật, tài sản gì.

Ngày 30/8/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường đã ra Quyết định trưng cầu giám định tang vật thu giữ được trong quá trình bắt quả tang đến phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc để giám định xác định trọng lượng và loại ma túy trong mẫu vật ký hiệu A1.

Ngày 04/9/2022, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc có bản Kết luận giám định số 2670/KL-KTHS, xác định: *Chất bột cục màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,1224g (Không phải một hai hai bốn gam, không kể bao bì) loại Herroine*”.

Hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau giám định cho cơ quan trưng cầu gồm: A1 = 0,0870gam mẫu và toàn bộ bao gói.

Tại bản Cáo trạng số: 87/CT-VKS-VT ngày 04 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “*Mua bán trái*

phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T mức án 03 năm 03 tháng đến 03 năm 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 30/8/2022. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng được thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2]. Về nội dung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng đã truy tố của Viện kiểm sát nhân huyện Vĩnh Tường, phù hợp với biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, Kết luận giám định, lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, từ đó có đủ cơ sở kết luận: Hồi 11 giờ 45 phút ngày 30/8/2022, tại khu vực trước cửa nhà Nguyễn Văn T tại xã B, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc, tổ công tác Công an huyện Vĩnh Tường kiểm tra phát hiện bắt quả tang T có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy có khối lượng 0,1224g loại Hêroïne cho Nguyễn Văn Đ với giá 500.000đồng. Vật chứng thu giữ: Thu trong túi quần bên phải phía trước T đang mặc 01 gói ma túy có khối lượng 0,1224g loại Hêroïne ; Thu trong túi quần bên trái phía trước T đang mặc 01 tờ tiền polyme mệnh giá 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng); Thu trong túi quần bên phải phía trước T đang mặc một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0349.298.062; Thu của Đ một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0374.072.382.

Hành vi của Nguyễn Văn T đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự quy định: “*Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm* ”.

Như vậy, việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường truy tố bị cáo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan sai.

[3]. Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an và an toàn xã hội, ảnh hưởng đến nòi giống, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của con người. Ma túy là nguyên nhân gây ra một lớp người nghiện trong xã hội gây tác hại cho chính bản thân người nghiện và gia đình họ cũng như trong cộng đồng nói chung, làm quần chúng nhân dân bất bình và cả xã hội lên án. Ngoài ra, việc sử dụng ma túy thường xuyên còn có nguy cơ lây nhiễm căn bệnh thế kỷ như HIV-AIDS. Các đối tượng nghiện ma túy từ việc không có tiền sử dụng ma túy dẫn đến việc trộm cắp tài sản, cướp tài sản, có khi còn giết người lấy tài sản nhằm thỏa mãn cơn nghiện. Do vậy cần xử phạt nghiêm mới có tác dụng giáo dục riêng, phòng ngừa tội phạm nói chung và làm gương cho người khác có ý thức chấp hành pháp luật.

[4]. Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị cáo là người có nhận thức bình thường, có hiểu biết nhất định về pháp luật nhưng lại không chịu tu dưỡng bản thân, bất chấp quy định của pháp luật đã thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy mục đích để kiếm lời lấy tiền tiêu sài. Bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu, năm 2009, bị UBND huyện Vĩnh Tường ra Quyết định đưa đi cai nghiện ma túy tại cơ sở chữa bệnh, năm 1998 và năm 2008, bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; 07 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có”; năm 2014, bị Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì xử phạt 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngoài ra, bị cáo đang có 01 tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bố bị cáo là ông Nguyễn Hải Bằng được tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Như vậy, Hội đồng xét xử có thể xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhưng nhất thiết phải áp dụng hình phạt tù để bị cáo có thời gian cải tạo thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo làm nghề tự do, thu nhập thấp, không ổn định, không có tài sản gì có giá trị nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về các vấn đề khác:

Về nguồn gốc số ma túy thu được khi bắt quả tang, T khai nhận: Vào khoảng hơn 9 giờ ngày 30/8/2022, T gọi điện cho Nguyễn Xuân T, sinh năm 1980 trú tại xã B, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc để nhờ T mua hộ ma túy với giá 500.000đồng thì T đồng ý. Sau đó, T điều khiển xe mô tô BKS 88L1-613.42 (là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị B - vợ bị cáo, B không biết T mượn xe đi đâu, làm gì) đến đón T. Sau đó T điều khiển xe chở T đi theo đường nội đồng đến đoạn đường giáp ranh giữa Bồ Sao và xã Cao Đại thì T đứng đợi còn T điều khiển xe đi mua ma túy một mình. Sau đó, T quay lại chỗ T đang đợi, tại đây T lấy ra 01 gói ma túy được bọc bên ngoài bằng nilon màu đen mở ra rồi dùng dao lam cắt lấy một ít cho vào mảnh giấy và cất vào túi quần, số ma túy còn lại thì T gói lại và đưa cho T. T cầm gói ma túy rồi điều khiển xe đưa T về sau đó đi về nhà mình. Trên đường về T đã sử dụng một ít, phần còn lại T đúc vào túi quần với mục đích nếu có ai hỏi mua thì sẽ bán để kiếm lời. Sau khi T về nhà thì đến khoảng hơn 11 giờ cùng ngày T đã bán ma túy cho Đ. Cơ quan điều tra đã triệu tập tiến hành lấy lời khai của T, T khai khoảng 9 giờ ngày 30/8/2022, T đang ở nhà thì T gọi điện rủ T đi uống bia nhưng T không đi mà ở nhà đến trưa và nấu cơm ăn, mẹ của T là bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1949 và con trai T là Nguyễn Trung H sinh năm 2008 xác nhận việc này. Ngày 31/8/2022, Cơ quan điều tra tiến hành kiểm tra điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0349.298.062 của T và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen bên trong lắp sim thuê bao 0325.785.695 của T, xác định lúc 9 giờ 19 phút, 9 giờ 25 phút ngày 30/8/2022 có cuộc gọi giữa 02 số thuê bao trên. Cơ quan điều tra đã tiến hành cho T và T đối chất nhưng T và gia đình không có mặt địa phương, không ai biết đi đâu, làm gì. Do vậy Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường tiếp tục tiến hành xác minh làm rõ khi có căn cứ sẽ xử lý theo quy định pháp luật là phù hợp.

Đối với Nguyễn Văn Đ, Đ đã đưa tiền cho T và T chưa kịp giao ma túy cho Đ thì bị phát hiện bắt quả tang, do đó hành vi của Đ không cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Do vậy, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường không đề cập xử lý mà chỉ nhắc nhở, giáo dục là phù hợp.

[7]. Về xử lý vật chứng:

Đối với số tiền 500.000đ thu giữ của T, là tiền T có được do bán ma túy cho Đ mà có nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0349.298.062 thu giữ của T và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0374.072.382 thu giữ của Đ, T và Đ đã sử dụng để liên lạc giao dịch mua bán ma túy với nhau nên tịch thu 02 chiếc điện thoại bán phát mại sung vào ngân sách Nhà nước và tịch thu tiêu hủy đối với 02 sim thuê bao trên..

Đối với mẫu vật còn lại sau giám định gồm: A1 = 0,0870gam mẫu cùng toàn bộ bao gói không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

[8]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 03 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 30/8/2022)

Về các vấn đề khác: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 500.000đồng (Năm trăm nghìn đồng) thu giữ của T.

Tịch thu bán phát mại sung vào Ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen đã cũ của T và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen đã cũ của Đ.

Tịch thu tiêu hủy sim thuê bao số 0349.298.062 của T và sim thuê bao số 0374.072.382 của Đ.

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật hoàn trả lại sau giám định, gồm A1 = 0,0870gam và toàn bộ bao gói.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Vĩnh Tường và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường).

Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo có quyền kháng cáo bản án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 này kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- CA huyện Vĩnh Tường;
- THADS huyện Vĩnh Tường;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Trại tạm giam CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HS + VP;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa



Nguyễn Trường Sơn